

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **27/2024/HNGĐ-ST**

Ngày **09/5/2024**

Về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Chiến

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Phạm Văn Động

2. Bà Phạm Thị Lệ Hoa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 263/2023/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17/4/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Thái Thị Hồng T**, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Bích L** - sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

(vắng mặt lần 2 không lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Thái Thị Hồng T trình bày:**

Chị Thái Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn Bích L tự tìm hiểu quen biết khoảng 01 năm và chung sống với nhau vào năm 2017, không có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang ngày 10/10/2019.

Lý do xin ly hôn: Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chị T cho rằng do anh L chơi số đề, đánh bài, vòng vàng cưới và 3 chiếc xe của chị T anh Bích L bán hết để chơi số, anh L ghen tuông vô cớ mặc dù chị T không làm gì, thường

xuyên đánh đập chị T , anh L không có trách nhiệm với vợ con, vợ chồng thường hay cự cãi, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Nay chị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chung sống với nhau không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2022 cho đến nay.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 1 người con tên: Nguyễn Văn Trí T - sinh ngày 21/11/2018. Con đang sống với anh Bích L.

**Tại phiên tòa chị T yêu cầu:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T yêu cầu được ly hôn với anh Bích L.

- Về con chung: Chị T đồng ý giao cho anh Bích L tiếp tục nuôi người con Nguyễn Văn Trí T - sinh ngày 21/11/2018, chị T không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

\* Tòa án có triệu tập anh Nguyễn Văn Bích L để hòa giải hôn nhân và gia đình, nhưng anh Nguyễn Văn Bích L vắng mặt, nên Tòa án đưa vụ kiện ra xét xử theo quy định của pháp luật.

**Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:**

\* Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ.

\* Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thái Thị Hồng T .

- Về quan hệ con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Văn Trí T - sinh ngày 21/11/2018 cho anh Bích L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh Bích La vắng mặt. Tại phiên tòa nguyên đơn đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Bích L .

Xét thấy, anh Bích L chưa có ý kiến xác nhận theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị T tại Tòa án. Tuy nhiên, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ và hợp lệ các thủ tục theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự như: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng anh Bích L vẫn không đến Tòa án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét mối quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Bích L chung sống với nhau được UBND xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 63 ngày 10/10/2019, nên đây là hôn nhân hợp pháp

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị T là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì, vợ chồng anh chị chung sống với nhau đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Chị T cho rằng do anh Bích L chơi số đề, đánh bài, vòng vàng cưới và 3 chiếc xe của chị T, anh Bích L bán hết để chơi số, anh Bích L ghen tuông vô cớ, thường xuyên đánh đập chị T, anh Bích L không có trách nhiệm với vợ con, vợ chồng thường hay cự cãi, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt.

Tại phiên tòa, chị T thể hiện rõ quan điểm muốn ly hôn, không muốn đoàn tụ. Mặt khác, chị T và anh Bích L hai bên đã ly thân với nhau từ tháng 4/2022 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh Bích L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, trong phần nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T được ly hôn với anh Bích L.

[3] Về quan hệ con chung: Chị T và anh Bích L chung sống có 01 người con tên Nguyễn Văn Trí T - sinh ngày 21/11/2018.

Xét thấy, cháu T hiện đang sống với anh Bích L, được anh Bích L nuôi dưỡng, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt, tại phiên tòa chị T đồng ý giao con cho anh Bích L tiếp tục nuôi con. Hội đồng xét xử thống nhất giao cho anh Bích L tiếp tục nuôi con là phù hợp, anh Bích L không có ý kiến việc yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về tài sản, nợ chung, nợ chung: Chị T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Trường hợp anh Bích L cho rằng có tài sản chung và có tranh chấp, sẽ khởi kiện thành một vụ kiện khác và sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị T phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

**Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thái Thị Hồng T được ly hôn với anh Nguyễn Văn Bích L .

2. Về quan hệ con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn Bích L tiếp tục nuôi người con tên Nguyễn Văn Trí T - sinh ngày 21/11/2018. Chị Thái Thị Hồng T không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn Bích L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Thái Thị Hồng T tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

3. Về quan hệ tài sản, nữ trang chung, nợ chung: Chị T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Thái Thị Hồng T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000542 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Nguyễn Văn Bích L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Chiến**